

VỀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ ở Tây Nguyên hiện nay

PHAN SỸ THANH*

Tây Nguyên gồm 5 tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Gia Lai và Kon Tum với tổng diện tích 54.474 km², chiếm 16,8% diện tích cả nước; dân số hơn 5 triệu người, chiếm hơn 5% dân số cả nước, có hơn 47 dân tộc cùng sinh sống, có 13 dân tộc bản địa với gần 2 triệu người, chiếm 30% dân số toàn vùng; có 591 km đường biên giới, trong đó có 150 km tiếp giáp với tỉnh Atôpơ của Lào và 441 km tiếp giáp với hai tỉnh Muldulkiri, Ratanakiri của Campuchia. Đây là địa bàn có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về chính trị- kinh tế và quốc phòng- an ninh. Do vậy, xây dựng và không ngừng hoàn thiện hệ thống chính trị nói chung và hệ thống chính trị cơ sở (HTCTCS) nói riêng là một trong những điều kiện tiên quyết bảo đảm cho sự thành công của sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công cuộc đổi mới, nhằm mục tiêu “xây dựng Tây Nguyên giàu về kinh tế, vững về chính trị, phát triển nhanh về văn hoá- xã hội, mạnh về quốc phòng- an ninh tiến tới xây dựng Tây Nguyên thành vùng kinh tế động lực”¹, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), củng cố quốc phòng - an ninh ở Tây Nguyên. Đó là: Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị “Về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng- an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001- 2010”; Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày

30-10-2001 của Thủ tướng Chính phủ “Về định hướng dài hạn, kế hoạch 5 năm 2001 – 2005 và những giải pháp cơ bản phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên”; Nghị quyết Trung ương 5 (Khoá IX) “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn”; Quyết định 253-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ “về một số giải pháp củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2002 – 2010”. Chủ trương của Đảng và những nội dung quan trọng trong các quyết định của Chính phủ về xây dựng HTCTCS ở Tây Nguyên đã được Đảng bộ, chính quyền các tỉnh trên địa bàn nhanh chóng quán triệt, cụ thể hoá thành

* Học viện Chính trị (Bộ Quốc phòng)

những nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động, nhằm xây dựng HTCTCS vững mạnh.

Tỉnh uỷ Đắk Lắk ra Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 10-7-2002 “Về tăng cường cán bộ cho xã, phường thị trấn”. Tỉnh uỷ Đắk Nông ra Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 13-5-2004 “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị, gắn với xây dựng thôn buôn, bon, tổ dân phố vững mạnh toàn diện”. Tỉnh uỷ Kon Tum xây dựng Quy chế 154, ngày 4-1-2001 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Khoá XII “Về phối hợp làm công tác vận động quần chúng của các lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh”; Chương trình hành động số 32-Ctr/TU Về đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn” và Kế hoạch 25 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ “Về vận động quần chúng tăng cường đoàn kết, giữ vững ổn định tương trợ sản xuất, xây dựng thôn, làng vững mạnh”.

Sau hơn 20 năm đổi mới, kinh tế - xã hội các tỉnh ở Tây Nguyên có bước phát triển toàn diện, mạnh mẽ, tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao, cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng KT-XH có nhiều thay đổi lớn; đời sống của đại bộ phận nhân dân có bước cải thiện rõ rệt; quốc phòng- an ninh và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, đứng trước yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới, HTCTCS ở Tây Nguyên đã bộc lộ những hạn chế yếu kém cần khắc phục. Trình độ năng lực của phần lớn cán bộ cấp xã còn hạn chế cả về học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và quản lý nhà nước. “Tổng số cán bộ cơ sở ở Tây Nguyên có

16.873, trong đó trình độ văn hoá tiểu học 8,54%, trung học cơ sở 41,88%, phổ thông trung học 48,63%; trình độ chuyên môn sơ cấp 11,08%, trung cấp 19,32%, đại học 7,20%; trình độ lý luận chính trị sơ cấp 21,90%, trung cấp 35,27%, cao cấp 3,61%”². Chất lượng hoạt động của HTCTCS còn bất cập trước đòi hỏi của thực tiễn; điều kiện phương tiện làm việc còn thiếu thốn, một số vấn đề về chính sách cán bộ chưa được quan tâm đúng mức. Đây không chỉ là những khó khăn, thách thức trong quá trình phát triển, là một trong những nguyên nhân chủ yếu hạn chế sự phát triển KT-XH và bảo đảm quốc phòng- an ninh. Vì vậy việc xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTCTCS hiện nay là vấn đề hết sức cấp bách trong chiến lược phát triển KT-XH của Tây Nguyên.

Từ thực tiễn và kinh nghiệm những năm qua, để xây dựng HTCTCS ở Tây Nguyên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương trong tình hình mới, cần thực hiện tốt những giải pháp sau đây:

Thứ nhất, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của việc củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của HTCTCS, với các nội dung:

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống chính trị, đồng thời xây dựng mối quan hệ đoàn kết, phối hợp giữa các tổ chức dưới sự lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động hướng vào phục vụ dân, sát với dân, được dân tin cậy

- Thực hành dân chủ thực sự trong nội bộ các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ ở cơ sở có năng lực tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công tâm, thạo việc, tận tụy với dân, biết phát huy sức dân, không tham nhũng, không ức hiếp dân; trẻ hoá đội ngũ, chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết hợp lý và đồng bộ chính sách đối với cán bộ cơ sở.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, làm chuyển biến căn bản về nhận thức của các cấp, các ngành, các lực lượng về mối quan hệ giữa hoạt động của HTCTCS với tốc độ phát triển KT-XH, sự ổn định chính trị, vững mạnh về quốc phòng- an ninh ở địa phương, hiệu quả giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân; đồng thời nắm vững mục tiêu, yêu cầu, nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng HTCTCS. Thường xuyên coi trọng việc truyền thụ kinh nghiệm, học tập nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, năng lực hoạt động thực tiễn; nhận thức đầy đủ thuận lợi, khó khăn trong xây dựng, hoạt động của HTCTCS và những đặc điểm riêng của cơ sở ở Tây Nguyên về dân trí còn thấp; đa dân tộc, địa bàn phân tán trên 700 xã, phường, thị trấn; kinh tế còn khó khăn với hơn 250 xã đặc biệt khó khăn.

Thứ hai, tập trung xây dựng TCCSĐ trong sạch vững mạnh và xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ người dân tộc thiểu số có số lượng, chất lượng cao làm nòng cốt trong xây dựng HTCTCS

Xây dựng đảng bộ, chi bộ cơ sở là hạt nhân lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động ở cơ sở. Nắm vững nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, TCCSĐ lãnh đạo phát huy vai trò tiên phong của đảng viên thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và lãnh đạo tổ chức quần chúng nhân dân làm theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Quán triệt phương châm, phương hướng tạo nguồn phát triển đảng không chỉ ở trong bộ máy xã, phường, trường học, mà kết nạp những người ưu tú, làm kinh tế giỏi, có trí tuệ và phẩm chất tốt vào Đảng; đặc biệt quan tâm các thôn, buôn đồng bào dân tộc chưa có đảng viên. Chất lượng và hiệu quả hoạt động của HTCTCS phần lớn và có tính chất quyết định tùy thuộc vào chất lượng lãnh đạo của cấp ủy, vào phẩm chất, năng lực và tính tiên phong gương mẫu của mỗi đảng viên cùng sống và làm việc với các tầng lớp nhân dân.

Thứ ba, phát huy vai trò của các cấp, các ngành trong xây dựng HTCTCS

Các tổ chức trong HTCTCS có vị trí, vai trò, chức năng và nhiệm vụ cụ thể ở từng lĩnh vực, từng mặt hoạt động. Xây dựng HTCTCS, ngoài sự nỗ lực của bản thân cơ sở, cần thiết phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và sự phối hợp, giúp đỡ, tạo điều kiện của cấp trên một cách cụ thể, thiết thực và thường xuyên.

Phải xác định tính giới hạn trong việc giao nhiệm vụ của cấp trên đối với cơ sở. Nghị quyết Trung ương 5 (Khoá IX) chỉ rõ: "cấp trên không dồn cho cơ sở những công việc thuộc chức năng của cấp trên phải làm và

không buộc cơ sở phải làm tất cả mọi việc về quản lý hành chính nhà nước”³, nhưng phải thực hiện sự uỷ quyền của cấp trên về những việc cụ thể được thực hiện trên địa bàn.

Trung ương sớm tổng kết Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị “Về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng- an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001-2010”, tiếp tục xác định các chủ trương, chính sách mang tính “đột phá” giải quyết những hạn chế, yếu kém; tập trung đầu tư nguồn lực phát triển vùng Tây Nguyên.

Lực lượng vũ trang Quân khu 5, Quân khu 7, Binh đoàn Tây Nguyên, Binh đoàn 15, Binh đoàn 16, bộ đội địa phương, biên phòng, công an các tỉnh và các đội công tác đóng quân trên địa bàn Tây Nguyên cần căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và khả năng của mình để có chương trình, kế hoạch tham gia xây dựng HTCTCS và phát triển kinh tế - xã hội phù hợp.

Thứ tư, xây dựng và không ngừng hoàn thiện cơ chế phối hợp hoạt động giữa các thành viên của hệ thống chính trị và các lực lượng tham gia xây dựng HTCTCS

Xác định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ của các thành viên hệ thống chính trị và các lực lượng tham gia xây dựng HTCTCS. Xây dựng HTCTCS đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, quản lý điều hành của chính quyền, phát huy vai trò tham mưu của các ban ngành, Mặt trận, các đoàn thể địa phương, các tổ - đội công tác, các đơn vị lực lượng vũ trang và các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn. Xây dựng quy chế phối hợp 6 ngành (Mặt trận, Thanh niên, Phụ nữ, Nông

dân, Cựu chiến binh, Liên đoàn lao động) trong quản lý xã hội, quản lý hành chính ở cơ sở. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân và huy động sức mạnh của nhân dân tham gia xây dựng HTCTCS với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Thực hiện tốt Chỉ thị số 30/CT-TW về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy định: “14 điều dân biết”, “6 điều dân bàn và quyết”, “8 điều dân bàn và xã quyết”, “10 điều dân kiểm tra” nhằm khắc phục tình trạng vi phạm quyền làm chủ của nhân dân.

Tăng cường công tác quản lý biên giới, đối ngoại, ngăn chặn các hoạt động xâm nhập, cài cắm, móc nối của bọn phản động, làm thất bại âm mưu bạo loạn lật đổ ở Tây Nguyên.

Thực tiễn luôn luôn vận động, việc nắm vững đặc điểm, dự báo chính xác những tác động khách quan, phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn, thách thức, xây dựng HTCTCS ngày càng vững mạnh, đáp ứng nhiệm vụ phát triển toàn diện Tây Nguyên trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước là yêu cầu cấp bách trước mắt và chiến lược lâu dài, cần sự phối hợp của các cấp, các ngành.

1. Nghị quyết 10-BCT “Về phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc phòng-an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001-2010”

2. Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nguyên, tháng 1-2007

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Khoá IX, CTQG, H, 2002, tr.172.